



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 28/08/2026 (Friday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.5	19:38	23:30	↗
3.3	02:30	05:45	↘
2	07:58	11:30	↗
3.4	13:10	16:15	↘
0.5	20:10	00:00	↗
3.3	02:48	06:00	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Quân	EVER OASIS	10.5	195	29,116	P/s3 - CL5	01:00	//0400	A1-A6
2	Quyển	ERASMUS EFFORT	8.2	142	9,562	P/s3 - CL3	01:30	//0300	A3-01
3	P.Hải	POS LAEMCHABANG	9.9	172	17,846	P/s3 - BNPH	06:00	//0600	A2-A5
4	N.Hiến	ORIENTAL BRIGHT	8.6	162	13,596	P/s3 - CL4	08:30	//0600	A3-01
5	N.Cường	EVER CROWN	10	172	18,658	P/s3 - CL4-5	08:30	//0900	A1-A6
6	T.Tùng	INTERASIA PURSUIT	9.8	170	18,826	P/s3 - BP6	07:00	Tăng cường dây	A3-A5
7	M.Hải - V.Hải	TPC206-TK01;TPC206-SL01	6	190	6,257	H25 - CanGio	08:30	SR	
8	V.Dũng	INTERASIA VISION	9.3	170	18,935	P/s3 - NB02	13:00	chờ trên tàu đến 19h00	A1-A6
9	P.Thùy - Hoàn	KMTC XIAMEN	10.6	197	27,997	P/s3 - BP7	11:00	Thả neo, Tăng cường dây	A2-A5
10	M.Hùng	VIET TRUNG 135	6.8	96	2,917	H25 - CanGio	11:00	SR	
11	Diệu	TRUONG AN 06	7.1	96	2,917	H25 - CanGio	11:00	SR	
12	Duyệt - Vinh	YM CERTAINTY	10.5	210	32,720	P/s3 - CL5	12:30	//1500	A1-A6
13	N.Thanh	CNC PUMA	10.8	186	31,999	P/s3 - CL3	12:30	MT	A2-A5
14	Uy	SITC SHENGDE	7.2	172	18,820	P/s3 - CL4	19:30	//1600	A3-01
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Hà - P.Hung	HYUNDAI JUPITER	12.3	323	110,632	CM2 - P/s3	12:00	MT-VTX	MR-KS
2	T.Cần	MORESBY CHIEF	9.7	186	26,971	P/s3 - CM2	12:00	MP	MR-KS
3	K.Toàn	MORESBY CHIEF	11.5	186	26,971	CM2 - P/s3	20:30	MP	MR-KS
4	M.Tùng - Phú	COSCO SHIPPING PANAMA	12.5	366	157,741	CM4 - P/s3	20:00	MP-VTX	A9-A10-H9

5	Đ.Toản - Đ.Chiến	BANGKOK BRIDGE	11.6	267	44,234	P/s3 - CM4	20:00	MT-VTX	A9-A10
6	Nhật	INTERASIA TRANSCEND	9.5	204	30,676	P/s3 - CM2	20:30	MT	MR-KS
7	Duyệt - N.Thanh	ONE COSMOS	12.6	320	88,089	P/s3 - CM3	00:00	Y/c MT-VTX	MR-AWA
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Thịnh - Trung	BUXMELODY	9.8	216	28,050	CL5 - P/s3	04:00		A1-A6
2	Nghị	SHIMANAMI BAY	9	186	29,796	CL3 - P/s3	05:30		A2-A5
3	N.Dũng	GREEN PACIFIC	9	147	12,545	TCHP - H25	04:00	SR	08-TM
4	H.Trường	EVER WAFT	9.5	172	27,145	CL1 - P/s3	14:30		A3-A6
5	Chương	SAMAL	9	172	18,680	BNPH - P/s3	09:00		A2-A5
6	N.Chiến	TRUONG AN 03	3.2	111	3,640	CanGio - H25	06:00	SR	
7	Khái	ZHONG GU XIONG AN	8.5	180	28,554	CL4-5 - P/s3	11:30		A1-A2
8	N.Tuấn - T.Dũng	TS GUANGZHOU	9.9	172	18,725	CL4 - P/s3	12:30		A3-A5
9	N.Hoàng - M.Cường	TPC-TK-04; TPC-SL-14	2.6	190	6,257	CanGio - H25	10:00	SR	
10	Quang - Th.Tùng	MAERSK NUSSFJORD	8	172	25,805	CL7 - P/s3	18:00		A1-A6
11	Chính - Đ.Hải	ERASMUS EFFORT	6.6	142	9,562	CL3 - H25	12:30	SR	A3-01
12	Kiên	ORIENTAL BRIGHT	8.8	162	13,596	CL4 - P/s3	22:30		A3-01
13	Đào	EVER CROWN	9	172	18,658	CL4-5 - P/s3	22:30		A1-A6
14	Tân	HOAI SON 56	2.6	80	2,293	CanGio - H25	12:00	ĐX	
15	V.Hoàng	EVER OASIS	9.9	195	29,116	NB18 - P/s3	23:00	Cano DL, ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đức	EVER OASIS	9.9	195	29,116	CL5 - NB18	16:00	Trục đến 2300	A1-A6
2	Đ.Long - Tín	KMTC XIAMEN	10.6	197	27,997	BP7 - CL4-5	23:00	Cano DL	A1-A2
3	V.Hoàng	INTERASIA PURSUIT	9.8	170	18,826	BP6 - CL1	15:00	ĐX	
4	V.Tùng	INTERASIA VISION	9.3	170	18,935	NB02 - CL7	21:00	Trục từ 19h00, Shifting, ĐX	